TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU,** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 80/2023/QĐST-DS	*Ninh Kiều, ngày 26 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 426/2022/TLST-DS ngày 11 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1966.

Địa chỉ: C số C, khu V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Lê Thanh Đ**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số E, đường C, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ (theo văn bản ủy quyền ngày 17/8/2022).

Bị đơn:

1/ Bà **Trần Thanh T**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Số A, khu V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

2/ Ông **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1956.

3/ Bà **Lê Thị T1**, sinh năm 1959

Cùng địa chỉ: Số C, khu V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền của bà T1: Ông **Nguyễn Mạnh K1**, sinh năm 1984 (theo văn bản ủy quyền ngày 24/10/2022) – Cùng địa chỉ với bà T1.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công nhận Hợp đồng chuyển nhượng đất giữa ông Nguyễn Văn K, bà Lê Thị T1 với bà Trần Thanh T (xác nhận ngày 07/6/2009).

- Công nhận Tờ mua bán giữa bà Trần Thanh T với bà Nguyễn Thị H ngày

31/5/2011.

- Công nhận cho bà Nguyễn Thị H quyền sử dụng đất đối với phần đất có diện tích 53.4m^2 thuộc thửa đất số 374, tờ bản đồ số 01, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN: 02507 do Ủy ban nhân dân thành phố C, tỉnh Cần Thơ (cũ) cấp cho ông Nguyễn Văn K ngày 20/8/1997.

(Phần diện tích đất ký hiệu thửa 374[1] theo Hồ sơ trích đo địa chính số 126/TTKTTNMT ngày 06/02/2023 của Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường thành phố C).

Ông Nguyễn Văn K và bà Lê Thị T1 có nghĩa vụ giao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN: 02507 do Ủy ban nhân dân thành phố C, tỉnh Cần Thơ (cũ) cấp cho ông Nguyễn Văn K ngày 20/8/1997 để bà H việc đăng ký tách thửa, sang tên, điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thực hiện các nghĩa vụ về thuế, phí, lệ phí theo quy định (*Kèm theo hồ sơ trích đo địa chính*).

Trương hợp, ông Nguyễn Văn K và bà Lê Thị T1 không giao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN: 02507 do Ủy ban nhân dân thành phố C, tỉnh Cần Thơ (cũ) cấp cho ông Nguyễn Văn K ngày 20/8/1997 thì kiến nghị cơ quan có thẩm quyền thu hồi, hủy bỏ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này để tiến hành cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các đương sự theo quy định.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tài sản: Nguyên đơn tự nguyện chịu, đã nộp tạm ứng và chi xong.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*, được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số: 0000995 ngày 12/9/2022. Bà H được nhận lại 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND Tp . Cần Thơ;
- VKSND Q.Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q.Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Văn Hứng